

CẢI THIỆN KỸ NĂNG NÓI TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN

✍ NGUYỄN NGỌC LAN*

Ngày nhận: 18/10/2023
Ngày phản biện: 19/11/2023
Ngày duyệt đăng: 01/12/2023

Tóm tắt: Nghiên cứu nhằm mục đích tìm hiểu nhận thức và thực trạng thực hành kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Công đoàn. 31 sinh viên đã tham gia khảo sát. Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên gặp khó khăn khi thực hành kỹ năng nói mà nguyên nhân chủ yếu là do không đủ vốn từ vựng và ngữ pháp; một số sinh viên khác thiếu tự tin và gặp các trở ngại khác như phát âm. Để giải quyết các vấn đề trên, tác giả đưa ra một số gợi ý giúp cải thiện kỹ năng nói cho sinh viên.

Từ khóa: Kỹ năng nói tiếng Anh; cải thiện; sinh viên năm thứ hai; chương trình quản trị kinh doanh chất lượng cao.

IMPROVING ENGLISH SPEAKING SKILLS OF STUDENTS OF BUSINESS ADMINISTRATIVE ADVANCED PROGRAM AT TRADE UNION UNIVERSITY

Abstract: The study aims at investigating the awareness and the reality of using English-speaking activities of students of business administrative advanced program at Trade Union University. To do so, a survey was carried out on 31 students in business administrative advanced program. The results show that majority of students have difficulty in English speaking because of lack of vocabulary, pronunciation and grammar; others have some problems such as insufficient confidence. The paper also proposes suggestions to improve English speaking skills for students.

Keywords: English speaking skill; improve; second-year students; business administrative advanced program.

1. Đặt vấn đề

Nói là một kỹ năng ngôn ngữ chính mà các chương trình học tiếng Anh như một ngoại ngữ đã tìm cách phát triển để giúp người học diễn đạt ý tưởng của mình một cách phù hợp và giao tiếp thành công. Khả năng nói thành thạo đã trở thành bằng chứng cho thấy việc học một ngôn ngữ đã đạt được thành công (Glover, 2011). Tuy nhiên, nói được coi là kỹ năng thách thức nhất trong việc thành thạo một ngôn ngữ vì tính tự phát của nó và việc thực hiện các phương pháp giảng dạy thông thường nhấn mạnh đến khả năng ghi nhớ và vai trò thụ động của người học (Shabani, 2013). Ngược lại, nghiên cứu đã chỉ ra rằng việc nâng cao trình độ nói đòi hỏi người học phải tham gia tích cực vào quá trình học tập và một môi trường hỗ trợ tạo động lực cho họ. Do vậy, trong quá trình giảng dạy giảng viên không ngừng tìm kiếm các phương pháp giúp sinh viên - người học cải thiện kỹ năng nói.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau:

Trung cầu ý kiến: số lượng 31 sinh viên (SV) chương trình đào tạo chất lượng cao (CLC) ngành Quản trị kinh doanh (QTKD) Trường Đại học Công đoàn nhằm thu thập thông tin về các quan điểm, thái độ của sinh viên đối với kỹ năng nói tiếng Anh.

Phân tích tài liệu: sử dụng để thu thập thông tin từ các nguồn tài liệu khác nhau, bao gồm sách, báo, tạp chí, bài báo khoa học... để có được một cái nhìn tổng quan về vấn đề nghiên cứu.

Phỏng vấn sâu: Phỏng vấn sâu một số sinh viên nhằm hiểu rõ hơn quan điểm của SV về các hoạt động thực hành kỹ năng nói tiếng Anh.

Tổng quan vấn đề nghiên cứu

Như đã trình bày, nói là một trong những kỹ năng quan trọng nhất khi học một ngoại ngữ, trong đó có ngôn ngữ Anh. Kỹ năng nói còn có vai trò hỗ trợ sự

* Trường Đại học Công đoàn

phát triển của các kỹ năng khác như kỹ năng đọc, kỹ năng viết và kỹ năng nghe. Chính vì tầm quan trọng của kỹ năng nói, các nghiên cứu về cải thiện kỹ năng nói là một vấn đề được nhiều giảng viên tiếng Anh quan tâm cả trên thế giới và trong nước.

Trên thế giới, bài viết "Improving EFL Students' Speaking Proficiency and Motivation: A Hybrid Problem-based Learning Approach" của tác giả Mohamed Ali Mohamed Kassem đã nghiên cứu việc sử dụng phương pháp học tập dựa trên vấn đề kết hợp (H-PBL) để dạy một khóa học nói cho sinh viên năm thứ nhất khoa tiếng Anh Trường Đại học Prince Sattam Bin Abdulaziz, Ả Rập Xê Út. Nghiên cứu trước đây đã cho thấy phương pháp giảng dạy không phù hợp và thiếu động lực là nguyên nhân quan trọng nhất khiến sinh viên có khả năng nói kém. Thiếu động lực là do các kỹ thuật giảng dạy truyền thống, cứng nhắc và tẻ nhạt được áp dụng trong các lớp học nói và một phần là do chương trình giảng dạy đã được tiêu chuẩn hóa mà không có cơ hội cho giảng viên thay đổi phương pháp giảng dạy của họ hoặc đưa ra những ý tưởng mới trong chương trình giảng dạy. Phương pháp H-PBL đã được chứng minh là mô hình hiệu quả trong việc dạy kỹ năng ngôn ngữ. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng phương pháp H-PBL có tác dụng tích cực trong việc nâng cao trình độ nói của sinh viên, động cơ của sinh viên tăng lên đáng kể và đặc biệt sinh viên có xu hướng tự chủ và độc lập hơn. Giảng viên cũng hoan nghênh việc sử dụng phương pháp H-PBL nhưng khuyến nghị điều chỉnh chương trình giảng dạy và phương pháp giảng dạy để hỗ trợ phương pháp này.

Hayriye Kay trong bài viết "Teaching Speaking: Activities to Promote Speaking in a Second Language" cho rằng nói là một phần quan trọng của việc học và dạy ngôn ngữ thứ hai. Mặc dù tầm quan trọng của nó, nhưng trong nhiều năm, việc dạy kỹ năng nói đã bị đánh giá thấp và giảng viên tiếng Anh vẫn tiếp tục dạy kỹ năng nói bằng hình thức bắt chước hoặc ghi nhớ các bài hội thoại. Tuy nhiên, thế giới ngày nay đòi hỏi mục tiêu của việc dạy kỹ năng nói là cải thiện kỹ năng giao tiếp của sinh viên, bởi vì chỉ bằng cách đó, sinh viên mới có thể thể hiện bản thân và học cách tuân theo các quy tắc văn hóa xã hội phù hợp trong từng hoàn cảnh giao tiếp. Để dạy người học ngôn ngữ

thứ hai cách nói tốt nhất có thể, tác giả đã đưa ra một số hoạt động có thể áp dụng trong các lớp học ngoại ngữ dưới sự hướng dẫn của giảng viên như: Hoạt động đóng vai (Role Play); Diễn thông tin còn thiếu (Information Gap); Kể chuyện (Storytelling); Kể chuyện qua tranh (Picture Narrating)...

Trong nước, nghiên cứu của tác giả Đỗ Thị Huyền và Nguyễn Thị Hoa trong bài viết "Những khó khăn trong việc dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh của giảng viên và sinh viên năm thứ nhất trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang và một số biện pháp khắc phục" cho thấy khó khăn đối với giảng viên trong việc dạy kỹ năng nói là sĩ số lớp đông, trình độ của sinh viên trong cùng một lớp không đồng đều và một phần do ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ. Sinh viên gặp khó khăn khi học kỹ năng nói do nguyên nhân trình độ tiếng Anh thấp, phương pháp học tập không phù hợp. Từ đó, nhóm tác giả đưa ra các giải pháp cải thiện kỹ năng nói cho sinh viên như: Thực hành nói tiếng Anh theo nhóm, cặp; Tạo thói quen tư duy bằng tiếng Anh hay Tham gia các câu lạc bộ tiếng Anh, các trung tâm tiếng Anh và các buổi ngoại khóa.

Nghiên cứu của Trương Trần Minh Nhật cho thấy kỹ năng nói của sinh viên chuyên ngành kỹ thuật trường Đại học Công nghiệp yếu là do các nguyên nhân như: Trình độ và nền tảng tiếng Anh của SV không đồng đều do đó giảng viên phải dành nhiều thời gian để giảng dạy ngữ pháp và từ vựng; Số lượng SV trong lớp học đông dẫn đến khó khăn trong tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng nói; Chương trình giảng dạy chưa quan tâm đến kỹ năng nói; Cách kiểm tra, đánh giá chưa dành tỉ trọng số điểm cho kỹ năng nói; Thời lượng dành cho môn học còn hạn chế, trong khi khối lượng bài học và kiến thức quá nhiều. Từ đó, tác giả đề xuất một số dạng hoạt động rèn luyện kỹ năng nói bên ngoài lớp học để phát triển kỹ năng nói cho sinh viên.

Như vậy, các nghiên cứu trong và ngoài nước đều cho thấy việc phát triển kỹ năng nói trong việc học một ngôn ngữ là vô cùng cần thiết. Nguyên nhân sinh viên kém kỹ năng nói là do cả phía người dạy và người học và các yếu tố khách quan khác. Khắc phục được các điểm yếu đó, tất yếu kỹ năng nói của sinh viên sẽ được cải thiện.

3. Một số khái niệm liên quan

3.1. Kỹ năng nói

Hầu hết chúng ta đều biết rằng nói là một trong bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, và viết) rất quan trọng cho sự phát triển ngôn ngữ trong giao tiếp của con người. Cách đây hàng trăm năm, đã có rất nhiều công trình nghiên cứu của các nhà ngôn ngữ học nổi tiếng đưa ra những quan điểm, định nghĩa, khái niệm khác nhau về cách giao tiếp (lời nói).

Có một số định nghĩa về kỹ năng nói tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL). Nói là một loại cầu nối giữa người học trong lớp học với thế giới bên ngoài (Hadfield, 1999). Nói là việc sử dụng ngôn ngữ bằng lời nói và một phương tiện truyền đạt thông qua đó con người giao tiếp với nhau (Fulcher, 2003). Scoot (2005) cho rằng nói là một kỹ năng nhận thức, là ý tưởng mà qua đó kiến thức tự động tăng lên thông qua việc thực hành liên tục". Kayi (2006) cho biết thêm: nói là một quá trình xây dựng và chia sẻ nghĩa thông qua việc sử dụng các biểu tượng bằng lời nói và phi ngôn ngữ, trong các bối cảnh khác nhau. Trong nghiên cứu này, nói được định nghĩa là khả năng tạo ra những lời phát biểu/ diễn ngôn có ý nghĩa bằng lời nói để nói với người khác và sử dụng ngữ pháp và từ vựng một cách chính xác.

3.2. Các thành tố của kỹ năng nói

Phát âm (Pronunciation)

Phát âm là hành động hoặc cách thức của người nói nhằm tạo ra ngôn ngữ rõ ràng hơn khi họ nói. Nó bao gồm đặc điểm phân đoạn, nguyên âm, phụ âm, trọng âm của từ, thanh điệu và ngữ điệu. Vì thế, nếu người nói muốn có thể nói tiếng Anh lưu loát thì cần phải phát âm chuẩn các âm vị, sử dụng trọng âm và ngữ điệu phù hợp và nói bằng lời nói có tính kết nối.

Từ vựng (Vocabulary)

Từ vựng là một thành tố rất cơ bản trong việc học nói tiếng Anh. Nó bao gồm một từ đơn, các cụm từ và thành ngữ. Một người không thể giao tiếp hoặc bày tỏ ý tưởng của mình một cách hiệu quả cả bằng lời nói và dạng viết nếu họ không có đủ vốn từ vựng.

Ngữ pháp (Grammar)

Ngữ pháp là đơn vị nghĩa cơ bản, như từ và một bộ quy tắc để kết hợp chúng thành một câu mới (Fromkin & Rodman, 1998). Theo Brown (2001) "Ngữ

pháp là hệ thống các quy tắc chi phối sự sắp xếp thông thường và mối quan hệ của các từ trong câu".

Độ trôi chảy, lưu loát (Fluency)

Lưu loát là khả năng nói chuyện thoải mái mà không dừng lại hoặc do dự quá nhiều. Khi nói trôi chảy, người nói có thể truyền tải thông điệp bằng bất kỳ nguồn lực và khả năng nào họ có, bất kể ngữ pháp và những sai lầm khác. Hedge (2000) cho rằng sự trôi chảy là khả năng trả lời mạch lạc bằng cách kết nối các từ và cụm từ, phát âm rõ ràng, sử dụng trọng âm và ngữ điệu. Theo Hughes (2002), sự lưu loát là khả năng nói một cách dễ hiểu của người học để không làm gián đoạn quá trình giao tiếp vì người nghe có thể bị mất sự quan tâm của họ. Sự lưu loát là mức độ mà người học có thể nói ở tốc độ có thể chấp nhận được với vài lỗi sai và do dự lúc bắt đầu (Nunan, 2015).

4. Khái quát về sinh viên chương trình chất lượng cao ngành Quản trị kinh doanh

Chương trình CLC ngành QTKD được chính thức tuyển sinh khóa đầu tiên vào năm 2022 trên căn cứ Quyết định số 1430/QĐ-ĐHCD ngày 21/10/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn ban hành Đề án đào tạo chất lượng cao ngành Quản trị kinh doanh. Điều kiện để vào học chương trình này là SV phải có chứng chỉ tiếng Anh đạt trình độ từ A2 trở lên của các cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, trường hợp chưa có chứng chỉ, SV phải tham dự kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Anh do Trường Đại học Công đoàn phối hợp với một đơn vị có đủ năng lực khảo thí tiếng Anh tổ chức. Trình độ tiếng Anh đầu vào của SV như sau:

Bảng 1. Trình độ tiếng Anh đầu vào của sinh viên chương trình Chất lượng cao ngành QTKD

Trình độ	A2	B1	B2
Số lượng	58	0	0

(Nguồn: Viện Hợp tác và Đào tạo quốc tế, Trường Đại học Công đoàn)

Bảng trên cho thấy 58 SV chương trình đào tạo CLC ngành QTKD có trình độ tiếng Anh đầu vào là A2 (tương đương bậc 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam), không có SV nào có trình độ tiếng Anh từ B1 trở lên. Tất cả 58 SV đều tham dự

kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Anh và đạt yêu cầu. Sau một năm học, tổng số SV hiện tại là 48.

Trong số SV tham gia khảo sát có 74,2% nữ, 25,8% nam, có 83,9% SV học tiếng Anh từ 5 năm - 10 năm; 6,4% SV học tiếng Anh trên 15 năm và chỉ có 9,7% SV viên có thời gian học tiếng Anh dưới 5 năm. Điều này cho thấy SV bắt đầu học tiếng Anh từ khá sớm, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân, trình độ tiếng Anh của SV mới dừng ở cấp độ A2, tương đương bậc 2/6.

Khảo sát về điểm thi kỹ năng nói học phần tiếng Anh cơ bản 1 và 2 của SV, kết quả thu được như sau:

Bảng 2: Kết quả thi kỹ năng nói học phần tiếng Anh cơ bản năm học 2022 - 2023 của SV chương trình CLC ngành Quản trị kinh doanh

Stt	Điểm số	Số lượng/Tỷ lệ %	
		Học phần 1	Học phần 2
1	Từ 9 - 10	03 (10.3 %)	03 (10.3%)
2	Từ 7 - 8.5	20 (69.0%)	20 (69.0%)
3	Từ 5 - 6	05 (17.2%)	05 (17.2%)
4	Dưới 5	01 (3.5 %)	01 (3.5%)
	Tổng	29 (100%)	29 (100%)

(Nguồn: Số liệu khảo sát tháng 10/2023)

Bảng trên cho thấy gần 80% SV đạt điểm kỹ năng nói ở mức khá, giỏi, đặc biệt có 10.3 % SV đạt mức điểm xuất sắc ở cả hai học phần. Điều này chứng tỏ sau một năm học, kỹ năng nói tiếng Anh của đại đa số SV chương trình đào tạo CLC ngành QTKD tương đối tốt các học phần tiếng Anh cơ bản tại Trường.

5. Thực trạng các hoạt động thực hành kỹ năng nói của sinh viên

Dữ liệu phân tích cho thấy đại đa số SV (77,4%) nghĩ rằng kỹ năng nói tiếng Anh rất quan trọng. Số SV cho rằng kỹ năng nói tiếng Anh quan trọng chỉ chiếm 22,6%. Không SV nào đánh giá thấp tầm quan trọng của kỹ năng này. Như vậy, có thể thấy SV đã nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng nói tiếng Anh trong giao tiếp để từ đó có thái độ tích cực trong việc cải thiện kỹ năng nói. Với mức độ quan tâm này, dữ liệu thu thập được chỉ ra rằng có 67,7% SV được hỏi sẵn sàng tham gia vào hoạt động nói trong giờ học tiếng Anh, số SV không sẵn sàng tham gia là 32.7%. Thật đáng mừng khi số SV có cảm nhận tích cực về giờ học nói tiếng Anh tương đối nhiều, 19,4% SV cảm thấy rất hứng thú, 38,7% SV cảm thấy hứng thú, chỉ có 6,4% SV cảm thấy nhàm chán.

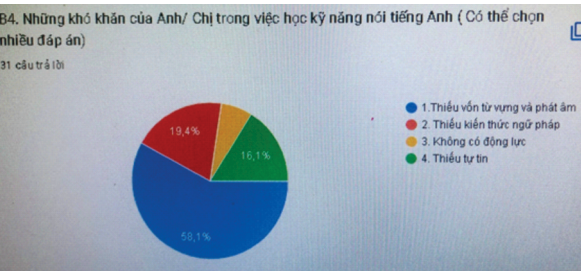
Kết quả khảo sát về lý do học nói tiếng Anh của SV cho thấy một nửa SV (51,6%) trả lời rằng họ học nói tiếng Anh để tìm được công việc tốt, 29% nghĩ rằng học nói tiếng Anh để cải thiện kỹ năng nói của bản thân. Trong khi đó, 19,4% cho rằng học nói tiếng Anh để giao tiếp với người nước ngoài. Không SV nào học nói tiếng Anh để qua bài thi nói ở trường. Như vậy, chúng ta nhận thấy rằng đại đa số SV học nói tiếng Anh để có được việc làm tốt sau khi tốt nghiệp.



Biểu đồ 1: Nhận thức của SV về tầm quan trọng của kỹ năng nói tiếng Anh

(Nguồn: Số liệu khảo sát tháng 10/2023)

Khi được hỏi về các khó khăn khi học kỹ năng nói tiếng Anh, phần lớn SV (58,1%) cho rằng thiếu vốn từ vựng và phát âm là nguyên nhân chính, trong khi 19,4% SV trả lời do thiếu kiến thức về ngữ pháp. 6,4% người được hỏi công nhận rằng thiếu động lực là một vấn đề lớn ảnh hưởng tới thái độ học kỹ năng nói tiếng Anh và 16,1% sinh viên nghĩ rằng thiếu tự tin cũng là một khó khăn tác động đến hoạt động nói của sinh viên. Từ kết quả trên cho thấy, SV gặp khó khăn trong việc học kỹ năng nói tiếng Anh phần lớn là do thiếu vốn từ vựng và phát âm, trong đó thiếu vốn từ vựng có thể coi là vấn đề chính. Nguyên nhân lớn thứ hai là do thiếu kiến thức ngữ pháp.



Biểu đồ 2: Khó khăn SV gặp phải khi học kỹ năng nói tiếng Anh

(Nguồn: Số liệu khảo sát tháng 10/2023)

Với câu hỏi “Các hoạt động nói tiếng Anh thực tế của Anh/Chị là gì ?, kết quả thu được như sau:

Bảng 3: Các hoạt động trong giờ học kỹ năng nói tiếng Anh

	Giảng viên cho nghe và nhắc lại theo mẫu	Đóng vai	Giảng viên tổ chức hoạt động đoán từ	Thuyết trình	Trả lời câu hỏi của giảng viên	Tổng số
N	07	02	01	10	11	31
%	22,6	6,4	3,2	32,3	35,5	100

(Nguồn: Số liệu khảo sát tháng 10/2023)

Bảng 3 cho thấy 35,5 % SV học kỹ năng nói tiếng Anh bằng hình thức trả lời câu hỏi của giảng viên, đây là hoạt động phổ biến trong giờ học nói tiếng Anh. Hình thức được SV sử dụng tiếp theo là học nói thông qua thuyết trình với 32,3% sinh viên trả lời. Hoạt động đoán từ là một phương pháp học kỹ năng nói tiếng Anh tốt vì qua đó SV vừa nhớ được từ vựng vừa thực hành được kỹ năng nói. Tuy nhiên chỉ 3,2% SV chọn hoạt động này.

Với câu hỏi “Anh/Chị cần làm gì để cải thiện kỹ năng nói?”. Nhiều ý kiến đồng tình rằng phải tích cực luyện kỹ năng nói nhiều hơn. Số khác thì đề xuất học từ vựng và ngữ pháp. Hai ý kiến cho rằng giảng viên cần hỗ trợ, gây hứng thú và tạo môi trường khích SV chủ động nói tiếng Anh trong lớp học.

Ngoài thực hiện khảo sát bằng bảng hỏi, tác giả cũng tiến hành phỏng vấn một 05 SV ngẫu nhiên về các hoạt động. Câu hỏi thứ nhất: “Em thích các hoạt động nói tiếng Anh nào ở lớp?”. Nhiều SV trả lời họ thích các hoạt động nhóm. Một SV giải thích “Em thích làm việc theo cặp (pair work) và các hoạt động nhóm (team work) nhất bởi vì nó thú vị. Mọi người có thể chia sẻ mọi thứ với nhau”. SV khác thì thích hoạt động giảng viên cho đoán từ. Tựu chung, qua câu hỏi phỏng vấn, SV thích hoạt động theo nhóm. Câu hỏi thứ hai: “Các hoạt động này đã cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh của em như thế nào?”. Phần lớn SV đều trả lời học trên lớp giúp họ phát triển kỹ năng nói tiếng Anh rất nhiều. Một SV nói: “Em muốn học tiếng Anh nhưng ở nhà không có ai chữa lỗi sai cho em. Vì vậy, em muốn giảng viên tổ chức các hoạt động liên

quan đến phát âm để giúp em có thể cải thiện phần phát âm”. Qua cuộc phỏng vấn, SV đều tin tưởng rằng khả năng nói tiếng Anh của họ được cải thiện, đặc biệt là từ vựng và phát âm.

6. Một số gợi ý giúp cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên chương trình chất lượng cao ngành Quản trị kinh doanh

Thứ nhất, theo kết quả khảo sát, thiếu vốn từ vựng là khó khăn lớn nhất của SV. SV không đủ lượng từ vựng để giao tiếp. Vì vậy, khi học một từ mới SV cố gắng học theo nhóm từ (family words) và học cách sử dụng từ đó trong các ngữ cảnh khác nhau, đồng thời SV cũng phải học ngữ pháp, nhớ các cấu trúc ngữ pháp để phát triển thành câu đúng. Song song với việc học từ vựng, SV cần cải thiện kỹ năng phát âm, có thể kết hợp học từ mới và chữa lỗi phát âm. SV có thể học phát âm qua các websites hoặc các phần mềm phát âm như ELSA Speak. SV cũng có thể nghe các bản tin trên các kênh BBC, CNN và ghi âm lại sau đó tra nghĩa từ, cách phát âm, bật lại nghe chậm và bắt chước theo ngữ điệu. Cách làm này sẽ giúp SV học cách phát âm và nói đúng ngữ điệu, cải thiện được tốc độ nói tốt hơn, trôi chảy hơn.

Các trang Web học phát âm SV có thể tham khảo:

1. <http://www.soundsofenglish.org/>
2. <http://polyu.edu.hk/pronunciation/la-index.htm>
3. <http://www.manythings.org/pp>
4. <http://www.evl.net/>

Thứ hai, thiếu động lực và thiếu tự tin là hai nhân tố tưởng chừng rất đơn giản nhưng nhiều SV gặp phải. Cho dù SV giỏi tiếng Anh nhưng sau một thời gian dài không thực hành do thiếu động lực, kỹ năng nói của SV cũng bị mai một hoặc nếu SV kém tự tin khi giao tiếp và thực hành với nhóm thì hiệu quả không cao. Vì vậy, trong các giờ học để tạo không khí giảng viên nên tổ chức các hoạt động theo nhóm (team work) hoặc theo cặp (pair work) như hoạt động đóng vai. SV được giả định trong một tình huống nào đó. Trong hoạt động này, giảng viên cung cấp thông tin cho SV như: họ là ai? Họ sẽ làm gì? Ví dụ: Giảng viên đưa ra tình huống “Bạn là Nancy, bạn muốn đặt 3 vé cho bộ phim Eclipse” (The

teacher can tell the students that “You are Nancy. You’d like to book three tickets for Eclipse.”) (Sách Solutions, Pre-Intermediate Student’s Book). Ngoài ra, giảng viên cũng có thể cho SV điều hành các cuộc phỏng vấn với các chủ đề được lựa chọn với nhiều người khác nhau. Việc điều hành các cuộc phỏng vấn với nhiều người khác nhau tạo cho SV có cơ hội thực hành khả năng nói không chỉ trong lớp học mà còn bên ngoài lớp học đồng thời giúp SV rèn luyện sự tự tin khi giao tiếp với người khác. Bằng cách này SV không còn cảm thấy thiếu động lực học tiếng Anh hay thiếu tự tin, sợ đám đông.

Thứ ba, tham gia câu lạc bộ (CLB) tiếng Anh. CLB tiếng Anh là sân chơi bổ ích dành cho những người yêu thích tiếng Anh. Tham gia câu lạc bộ (CLB) có nhiều lợi ích như: được ôn lại từ vựng tiếng Anh căn bản cùng những chủ điểm ngữ pháp nền tảng với cách học ngoại ngữ độc đáo, dễ tiếp thu hơn so với học ở trường, lớp. Hơn nữa, CLB tiếng Anh là nơi có môi trường thuận lợi để rèn luyện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh, đưa ngôn ngữ học trong sách vở vào các tình huống, ngữ cảnh hàng ngày giúp trau dồi vốn từ vựng đồng thời rèn luyện sự tự tin.

Thứ tư, giảng viên cần tạo cơ hội tối đa cho SV được nói bằng cách tạo ra môi trường phong phú với ngữ liệu thật, giảm thời gian nói của giảng viên trên lớp và tăng thời gian nói của SV. Đưa ra những lời khen ngợi kịp thời khi SV làm tốt và đặc biệt không sửa lỗi sai khi SV đang nói. Việc sửa lỗi sai sẽ làm gián đoạn bài nói của SV.

Cuối cùng, SV cần nhận thức được vai trò của bản thân trong quá trình học tập, xây dựng mục tiêu, phương pháp và quyết tâm thực hiện mục tiêu đó. Trong quá trình học tập trên lớp, SV cần tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động nhóm, làm việc theo cặp hay làm việc cá nhân, hoàn thành bài tập và nhiệm vụ do giảng viên giao.

7. Kết luận

Trong thời kỳ toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng đóng một vai trò quan trọng trong việc kết nối cộng đồng, quan hệ xã hội và hợp tác thương mại. Sử dụng tiếng Anh thành thạo giúp mọi người mở rộng kiến thức,

giao tiếp và làm việc hiệu quả hơn. Nghiên cứu đã chỉ ra những khó khăn mà SV gặp phải khi học kỹ năng nói tiếng Anh và đưa ra một số gợi ý giúp SV cải thiện kỹ năng nói. Giảng viên cần tạo nhiều hoạt động nói liên quan đến các chủ đề của đời sống thực, các mối quan tâm... Một giờ học nói thành công là trong đó SV có nhiều cơ hội nói hơn là giảng viên chiếm ưu thế. SV cũng cần nhận thức về giá trị của việc luyện nói tiếng Anh và các tương tác trong lớp học như là một cách để cải thiện kỹ năng nói. □

Tài liệu tham khảo

Tiếng Việt:

1. Nguyễn Thị Thanh Hồng (2018), “*Thực trạng sử dụng ngữ liệu thật trong việc thúc đẩy sinh viên Trường Đại học Y Dược phát triển năng lực nói tiếng Anh*”, Tạp chí Giáo dục, số 431 (kì 1 - 6/2018).
2. Đỗ Thị Huyền, Nguyễn Thị Hoa (2020), “*Những khó khăn trong việc dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh của giảng viên và sinh viên năm thứ nhất trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang và một số biện pháp khắc phục*”, Tạp chí Giáo dục, số Đặc biệt (kỳ 2 - 5/2020).
3. Trương Trần Minh Nhật (2018), “*Thực trạng kỹ năng nói tiếng Anh và đề xuất một số hoạt động tự rèn luyện nói tiếng Anh ngoài lớp học cho sinh viên chuyên ngành kỹ thuật trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh*”, Tạp chí Giáo dục, số 435, (Kì 1- 8/2018).

Tiếng Anh:

1. Fulcher, G. (2003), *Testing second language speaking*. London: Pearson ESL.
2. Glover, P. (2011), “Using CEFR level descriptors to raise university students' awareness of speaking skills”. *Language Awareness*, 20(2)
3. Kayi, H. (2006), “Teaching speaking: Activities to promote speaking in a second language”. *The Internet TESL Journal*, 12. <http://iteslj.org/Techniques/Kayi-TeachingSpeaking.html>
4. Nunan, D. (2015), “Teaching English to speakers of other languages: An introduction”. New York, NY: Routledge.
5. Nhung Hong Thi Pham & Huan Buu Nguyen (2021), “Difficulties in English speaking skills of non - English majored freshmen at a university” <https://www.researchgate.net/publication/353290029>.
6. Nguyễn Thị Thanh Mười, Nguyễn Thị Mỹ (2023), “Activities to improve speaking skills for the second-year non-English major students of faculty of electronical and electronics engineering at UTEHY”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia: Dạy và học Ngoại ngữ ở bậc đại học: Góc nhìn từ thực tiễn*, Trường Đại học Thương mại - Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên - Học viện Báo chí tuyên truyền.
7. Mohamed Ali Mohamed Kassem (2018), “Improving EFL Students' Speaking Proficiency and Motivation: A Hybrid Problem-based Learning Approach” <https://www.researchgate.net/publication/326264857>.
8. Scoot, T. (2005), “How to teach speaking”, Longman, England.
9. Tim Falla, Paul A Davies, *Solutions Pre- Intermediate Student’s Book*, Oxford University Press, 2012.